TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 245/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 7 - 2018
V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phùng

2. Ông Thái Công Sết

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên**.**

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình – Ly hôn và nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981

HKTT: Số nhà 313, tổ 9, ấp Phú Q, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Số nhà 585, tổ 20, ấp Phú Th B, xã Phú Th A, huyện Hồng Ng, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: Anh **Văng Hoài Ph**, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số nhà 313, tổ 9, ấp Phú Q, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị H có mặt, anh Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Hôn nhân giữa chị và anh Văng Hoài Ph do mai mối, sau đó được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 1999, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú An, sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình chồng, sống hạnh phúc đến năm 2000 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ph thường xuyên đánh

đập hành hạ chị, không lo cho gia đình mà chỉ biết ăn nhậu, không quan tâm gì đến đời sống của chị, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể sống chung với nhau được nữa, nên anh chị đã chính thức ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh Văng Hoài Ph.

+ Về con chung: Có 01 đứa con chung tên Văng Quốc Kh, sinh ngày 28/6/2001 đang sống với anh Ph, khi ly hôn chị H đồng ý giao con cho anh Ph được tiếp tục nuôi dưỡng, chị tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000đ đến thành niên hoặc tự lập được.

+ Về tài sản chung và nợ phải thu, phải trả: không có

- Bị đơn anh Văng Hoài Ph: Đã được tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng và được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật, Tuy nhiên anh Ph vắng mặt từ khi được thông báo các văn bản tố tụng, nhưng anh không có mặt là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: Hôn nhân của chị H và anh Ph được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện, cha mẹ hai bên đều đồng ý và có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẩn, nguyên nhân là do anh Ph thường xuyên đánh đập hành hạ chị, không lo cho gia đình mà chỉ biết ăn nhậu, không quan tâm gì đến đời sống của chị, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể sống chung với nhau được nữa, nên anh chị đã chính thức ly thân từ năm 2015 cho đến nay, từ khi ly thân đến nay không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị H xin ly hôn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về con chung: Hiện tại anh, chị không tranh chấp, chị H cũng đồng ý để con cho anh Ph nuôi dưỡng, chị tự nguyện cấp dưỡng cho con cũng phù hợp đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản không có tranh chấp nên không giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc

tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện tại anh Ph cư trú xã Phú A, huyện Phú T, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung: Xét chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập năm 1999 trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện chung sống, cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ph thường xuyên đánh đập hành hạ chị, không lo cho gia đình mà chỉ biết ăn chơi thỏa mãn cá nhân, không quan tâm gì đến đời sống của chị, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể sống chung với nhau được nữa nên anh chị đã chính thức ly thân từ năm 2015 cho đến nay, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này phù hợp lời trình bày của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột của anh Ph), nên chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung: Có 01 đứa con chung tên Văng Quốc Kh, sinh ngày 28/6/2001 đang sống với anh Ph, khi ly hôn chị H đồng ý giao con cho anh Ph được tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, hiện cháu Kh đang sống với anh Ph đang đi học và nguyện vọng sống với cha; Tại phiên tòa chị H tự nguyện cấp dưỡng cho con (cháu Kh) mỗi tháng 1.000.000đ kể từ ngày bản án có hiệu lực đến khi cháu thành niên hoặc tự lập được theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Ghi nhận chị H khai không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị H, anh Ph phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3]Về án phí: Chị H là người xin ly hôn và cấp dưỡng cho con, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Anh Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56, Điều 81 và khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Văng Hoài Ph.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Văng Hoài Ph.

- Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Văng Quốc Kh, sinh ngày 28/6/2001 cho anh Ph được tiếp tục nuôi dưỡng đến thành niên hoặc tự lập được, chị H cấp dưỡng cho con (cháu Kh) mỗi tháng 1.000.000đ kể từ ngày bản án có hiệu lực đến khi cháu thành niên hoặc tự lập được.

+ Anh Văng Hoài Ph phải tạo điều kiện thuận lợi cho chị Nguyễn Thị H đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con sau khi ly hôn. Không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

+ Vì lợi ích của con chung khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con

- Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng; tổng cộng là 600.000đ được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016612 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, còn lại 300.000đ chị H phải nộp, anh Văng Hoài Ph không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Riêng anh Văng Hoài Ph có quyền kháng cáo kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sư, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Văn Chiến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.